

Số: 1135/2007/QĐ-ĐT

TP.HCM, ngày 20 tháng 5 năm 2007

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành quy định về định dạng khóa luận tốt nghiệp

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ Tướng Chính phủ  
về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”.

Căn cứ vào thẩm quyền và trách nhiệm thi hành Quyết định số 25/2006/QĐ-BGDDT ngày 26  
tháng 6 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v ban hành “Quy chế đào tạo ĐH, CĐ hệ  
chính quy”.

Căn cứ “Quy định về học tập đối với sinh viên Đại học, Cao đẳng hệ chính quy” ban hành kèm  
theo quyết định số 1942/2006/QĐ/ĐT, ngày 14 tháng 12 năm 2006 của Hiệu trưởng trường ĐH Nông  
Lâm TPHCM.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành “Quy định về định dạng khóa luận tốt nghiệp” kèm theo Quyết định này.

**Điều 2:** Quy định này có hiệu lực thi hành từ năm học 2007-2008.

**Điều 3:** Các Ông Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng Khoa/BM, Thủ trưởng các đơn vị liên quan, các sinh  
viên có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Các Quy định trước đây trái với Quyết định này đều được bãi bỏ.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Đảng ủy, BGHH
- Như điều 3
- Lưu ĐT, TCHC

TS. TRỊNH TRƯỜNG GIANG

# QUY ĐỊNH VỀ ĐỊNH DẠNG KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

(Ban hành theo Quyết định số 125/2007/QĐ-ĐT, ngày 06 tháng 5 năm 2007 của Hiệu trưởng)

Quy định này cung cấp cho sinh viên đang làm đề tài các hướng dẫn liên quan đến hình thức và trình bày Khóa luận tốt nghiệp. Hình thức liên quan đến các vấn đề như: lề trang in, kiểu chữ, khoảng cách dòng...Trình bày liên quan đến cấu văn, viết tắt, trình bày tài liệu tham khảo....Đây là các yêu cầu tối thiểu, để nghị sinh viên nghiên cứu kỹ trước khi viết và trình bày Khóa luận. Sinh viên có thể tham vấn thêm từ giảng viên hướng dẫn.

## 1. Định dạng của các phần trong khóa luận

### 1.1. Độ dài và nội dung khóa luận

Khóa luận nên dày khoảng 40 đến 50 trang khổ giấy A4 in một mặt bao gồm cả hình vẽ, bảng biểu, đồ thị minh họa. Dánh máy bằng bảng mã chữ Unicode, kiểu chữ: Times New Roman, cỡ chữ 13, dấu dòng 1,5 (24 - 26 dòng/trang), lề trái 3 cm, lề phải 2 cm, lề trên 3 cm và lề dưới 2 cm, đánh số trang ở giữa của lề dưới, trừ trang tựa các Chương có lề trên là 5 cm. Bản photocopy không được lệch dòng, không cuộn giấy. Không được dùng quá một kiểu phông chữ cho toàn khóa luận. Không trang trí những hình không cần thiết trong khóa luận. Không viết hoa hoặc viết in tên các loại thuốc, biệt dược và các chất hóa học.

Sau khi sửa chữa hoàn chỉnh, khóa luận được đóng bìa màu xanh lá cây (giấy thường)

Khóa luận phải được trình bày một cách rõ ràng, mạch lạc, đảm bảo tính chính xác và không được tẩy xoá, nhằm giúp người đọc có kiến thức tổng quát, vẫn hiểu được chủ đề trình bày, và bất cứ ai quan tâm đều có thể lập lại thí nghiệm kiểm tra kết quả mà tác giả đã công bố. Thuật ngữ trong khóa luận phải được dùng chính xác và thống nhất. Tên La tinh của các loài sinh vật (cây, con) phải được in riêng. Khóa luận là báo cáo về một công việc đã hoàn thành nên sử dụng thì quá khứ ở Chương Nội dung (vật liệu) và Phương pháp nghiên cứu (Ví dụ: Thí nghiệm đã được tiến hành từ... tại...).

### 1.2 Trang bìa:

Trang bìa của khóa luận tốt nghiệp phải tuân thủ một cách tuyệt đối các quy định về định dạng theo mẫu tại phụ lục 1.

### **1.3. Trang tựa của Khóa luận (trang i): xem phụ lục 2**

### **1.4. Cảm tạ (trang ii)**

Nên ngắn gọn, không quá 1 trang, không trang trí gì thêm.

### **1.5. Tóm tắt (trang iii)**

Tóm tắt bao gồm tên đề tài, thời gian và địa điểm nghiên cứu, tóm lược cách bố trí thí nghiệm/nghiên cứu/diều tra và trình bày kết quả chủ yếu đã đạt được. Tóm tắt không quá 2 trang, dãy dòng 1,5. Nội dung phải được viết như thế nào để độc giả chỉ đọc phần này vẫn hiểu được nội dung chính của khóa luận. Trong phần này không trình bày các thảo luận và đề nghị, *không chứa các hằng số, biểu đồ và các trích dẫn*. Mẫu hình thức của tóm tắt được trình bày ở Phụ lục 3.

### **1.6 Mục lục (trang iv)**

Bao gồm các phần trong khóa luận, kể cả các phần trước chương 1. Mục lục có thể gồm bến cấp tiêu đề. Ít nhất phải có 2 tiêu đề con trong cùng một cấp. Mục lục nên nằm gọn trong 1 trang. Xem phụ lục 4.

### **1.7. Danh sách các chữ viết tắt, bảng số, hình và biểu đồ**

Cần liệt kê các ký hiệu và chữ viết tắt (nếu có). Bảng danh sách các chữ viết tắt và ký hiệu đặt ở sau trang Mục Lục và phải được chú dẫn đầy đủ ngay sau chữ viết tắt đó. Thí dụ: FAO (Food and Agriculture Organization), IRRI (International Rice Research Institute). Trang liệt kê DANH SÁCH CÁC BẢNG, DANH SÁCH CÁC HÌNH (kể cả Biểu đồ, Đồ thị và Hình chụp) sau trang DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT.

*Các trang ở trước Chương 1 phải được đánh số La mã kiểu chữ nhỏ (i, ii, iii, iv, v...). Các trang của phần chính gồm cả tài liệu tham khảo và phụ lục phải được đánh số liên tục bằng số Ả rập (1, 2, 3...) ở giữa của lề dưới trang in.*

### **1.8 Các phần chính của Khóa luận**

Chữ "Chương" (dòng 1), cách lè trên 5 dòng, chữ thường (normal), cỡ chữ 18. Tựa đề của chương (dòng 2), in đậm, chữ in hoa, cỡ chữ 16. Mỗi tiêu mục ít nhất một đoạn văn. Nếu đoạn văn ở

hai trang thì phải có ít nhất hai dòng ở mỗi trang, nghĩa là hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. Nếu tiêu mục ở cuối trang cũng tuân theo qui luật này, nghĩa là tiêu mục và hai dòng ở cuối trang này và hai dòng ở đầu trang kia. *Trong bài viết không tô đậm, in nghiêng các đoạn văn hoặc các mệnh đề có ý chính (câu chủ), chỉ có Mục và Tiêu Mục được tô đậm mà thôi.*

**Chương 1 MỞ ĐẦU** (phải nêu lên được tính cấp thiết của đề tài, ý nghĩa khoa học và thực tiễn, mục đích/mục tiêu hoặc yêu cầu nghiên cứu)

**Chương 2 TỔNG QUAN** (cuối chương này cần có kết luận để làm sáng tỏ nghiên cứu hiện nay của tác giả)

**Chương 3 NỘI DUNG (VẬT LIỆU) VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU** (cần trình bày rõ ràng và chính xác. Nếu sử dụng phương pháp mới (hoặc ít phổ biến) thì nên trình bày đầy đủ trong phần Phụ Lục. *Nếu phần nội dung và phương pháp nghiên cứu ngắn dưới 3 trang thì nên đưa vào chương i sau phần mục tiêu nghiên cứu*)

**Chương 4 KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN**

**Chương 5 KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ**

- Kết luận phải khẳng định được những kết quả đạt được, những đóng góp mới. Kết luận cần ngắn gọn, không có lòi bàn và bình luận thêm. Chỉ kết luận những vấn đề gì đã làm.
- Phần đề nghị phải xuất phát từ nội dung nghiên cứu. Đề nghị phải cụ thể, rõ ràng, thiết thực và có thể áp dụng được.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**PHỤ LỤC**

\* Lưu ý: tùy theo đặc thù của từng ngành/chuyên ngành, trường khoa, BM có thể quy định cụ thể bô cục của khóa luận tốt nghiệp.

## 2. Quy định liên quan đến trích dẫn, viết tắt, trình bày tài liệu tham khảo...

### 2.1. Kiểu đánh số của hình, bảng và phương trình

Bảng số sẽ được trình bày: **bảng và số thứ tự** (in đậm), rồi đến tên gọi của bảng đặt phía trên thân bảng (Thí dụ: **Bảng 4.1**: Trọng lượng bình quân của lá đay trong các lô thí nghiệm). Tương tự, số thứ tự và tên gọi của Hình và Biểu đồ đặt phía bên dưới. **Số của hình, bảng và phương trình, tài phản ánh được số chương**. Thí dụ: Hình 3.4 có nghĩa là hình thứ 4 trong Chương 3. Tất cả các hình, bảng, trích từ các nguồn khác phải được ghi chú rõ ràng, chẳng hạn: .... (Nguồn: Theo Nguyễn văn A, 1979; Edward, 1964). Trích dẫn phải được liệt kê đầy đủ và chính xác như trong Tài liệu Tham khảo. Các bảng lớn có thể dùng cỡ chữ tối thiểu 10.

Nếu các bảng quá ngắn (chỉ có một dòng số) nên đưa vào trong bài viết theo sát ngay sau đoạn văn mà nó được đề cập. Những bảng dài nên đặt ở các trang riêng ngay sau khi đề cập. Các bảng, biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng biểu là lề trái của trang in (nghĩa là phần chữ được đọc từ trái sang phải), việc đánh số trang phải thống nhất trong khóa luận. Nên tận dụng khả năng của các loại máy photocopy để giám kích cỡ của các bảng rộng hay đồ thị cho phù hợp với khổ trang A4. Nếu sử dụng máy tính để soạn thảo khóa luận, nên lập những tập tin riêng cho từng phần bài viết và phần bảng biểu để linh động sắp xếp theo các yêu cầu. Nếu trang quá lớn (các bản đồ, bảng số quá lớn), phải gấp trang thì nếp gấp nên theo chiều từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên sao cho sau khi gấp xong kích cỡ nhỏ hơn trang A4 nhằm giúp người đóng sách đóng cho đúng và tránh xén nhầm vào vị trí gấp giấy.

Khi đề cập đến bảng và hình trong bài viết phải chỉ cụ thể số của chúng như "...được trình bày ở **Bảng 4.1**" hay ".... (xem **Hình 3.1**)". Không được sử dụng các dạng "như được cho thấy ở bảng dưới đây", hay "trong đồ thị tọa độ X, Y theo sau".

### 2.2. Đơn vị đo lường và chữ viết tắt

**Hệ thống đơn vị quốc tế (SI)** được dùng trong toàn bài viết. Các ký hiệu khác do tác giả đặt ra không được trùng lắp với các ký hiệu của đơn vị SI (m, km, kg, kPa, kN ...). Viết hoa các đơn vị là tên riêng (kg = kilogam, nhưng K.= Kelvin). Các đơn vị thuộc hệ thống đo lường Anh có thể được trình bày nhưng phải kèm theo chuyển đổi ra đơn vị SI tương đương trong ngoặc theo sau. **Không sử dụng các đơn vị đo lường “dân gian”, không thể định trọng so sánh được** (như môt nhữm, bằng ngôn châm cái...). Học viên phải tham khảo tài liệu Chuyển đổi Đơn vị và Công thức cho đúng với các

yêu cầu. *Trình bày giá trị (số đo, đếm...) và đơn vị tính đúng theo từ vựng tiếng Việt*. Thí dụ 15,8 cm (*không được trình bày 15.8 cm hoặc 15.8cm*. Nghĩa là giữa giá trị và đơn vị tính có một ký tự rỗng, giữa hàng đơn vị và hàng thập phân ngăn cách bởi dấu phẩy). Khoảng biến động của hai giá trị phải cách nhau mỗi bên bằng một ký tự rỗng giữa ký hiệu "-", thí dụ 18 - 25 km (*không được trình bày 18-25 km hay 18-25km*).

### 2.3. Phương trình toán học

Một phương trình phải được trình bày rõ ràng và dưới dạng như sau:

$$\frac{b}{c} = \frac{f + g}{hj}$$

$a = b / c$  và  $d = (f + g) / (hj)$  thay vì  $a = \dots$  và  $d = \dots$

Tuy vậy, phải thận trọng trong tất cả các trường hợp để tránh bị hiểu lầm. Khi các ký hiệu nào xuất hiện trong bài viết lần đầu tiên thì ký hiệu đó phải được giải thích, và các đơn vị phải đi theo ngay sau phương trình mà chúng xuất hiện trong đó. Nếu cần, ở phần Phụ lục phải trình bày một danh sách các ký hiệu đã sử dụng và ý nghĩa của chúng. Tất cả các phương trình nên được đánh số trong ngoặc đặt ở lề phải, ví dụ:

Ảnh hưởng của nhiệt độ đến hô hấp duy trì được diễn tả như sau (Penning de Vries và ctv, 1989):

$$Rm = Rm,r * 2^{(Tav - Tr)/10} \quad (2.2)$$

trong đó:

$Rm$  là mức độ thực tế của hô hấp duy trì (RMCR, kg CH<sub>2</sub>O ha<sup>-1</sup> d<sup>-1</sup>),

$Tav$  là nhiệt độ bình quân hàng ngày (TAV, °C), và

$Tr$  là nhiệt độ tối thiểu phát triển (TREF, °C).

### 2.4. Các chương trình máy tính

Tất cả các chương trình máy tính (như chương trình phân tích thống kê, mô phỏng cay trồng...) được dùng trong nghiên cứu nên được đề cập rõ trong Chương Nội dung và Phương pháp Nghiên cứu, chẳng hạn “số liệu được xử lý thống kê bằng phần mềm MSTATC 1.2 (1991), các hình được vẽ bằng phần mềm HARVARD GRAPHICS 3.0 (1992)”. Nếu cải biến trên các phần mềm có sẵn, hay sử dụng một phần mềm mới đã được phát triển trong nghiên cứu thì điều này nên được diễn tả bằng lưu đồ (flowchart) trong khóa luận hay phần Phụ lục và chứng minh cẩn thận bằng tài liệu.

### 2.5. Cách dẫn chứng tài liệu và tác giả trong bài viết

Tất cả tài liệu có dẫn chứng trong khóa luận đều phải được liệt kê trong phần Tài liệu Tham khảo và ngược lại. Trong bài viết, bất cứ dẫn chứng nào cũng phải kèm tên tác giả và thời điểm công bố (xuất bản). Nếu tác giả người nước ngoài chỉ cần liệt kê HQ. Nếu tài liệu chuyển ngữ sang tiếng Việt, cách dẫn chứng như trên. Nếu tác giả là người Việt và tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng nước ngoài thì liệt kê đầy đủ như chính tác giả đã viết. Sau đây là vài thí dụ.

(1) **Dẫn liệu của một tác giả** (cách viết này áp dụng chung cho cách viết của đồng tác giả hoặc của nhiều tác giả)

\* Theo Nair (1987), kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ...

\* Hoặc kỹ thuật canh tác theo băng có thể giữ vai trò quan trọng ... (Nair, 1987).

\* Theo Bùi Xuân An (1996), kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết .... (*trích tài liệu tiếng Việt*)

\* Kỹ thuật túi khí sinh học đã giải quyết ... (B.X. An, 1997). (*trích tài liệu tiếng nước ngoài*)

\* Vào năm 1989, Mercado đã báo cáo rằng...

Lưu ý rằng các dấu vòng đơn ( ) đặt sát với Năm công bố và cách một ký tự rỗng với từ phía trước, dấu phẩy (,) sát với cụm từ phía trước. Đây cũng là qui luật chung cho việc ngắt câu trong lúc đánh máy.

(2) **Dẫn liệu của đồng tác giả** thì phải liệt kê đủ hai tác giả, nối với nhau bằng liên từ và. Thí dụ: East và West (1972) đã phát triển một kỹ thuật có giá trị. Không được phép dùng dấu & thay cho từ và trong bài viết.

(3) **Dẫn liệu nhiều hơn hai tác giả**, chỉ cần nêu tên tác giả thứ nhất và ctv, năm

.... giúp duy trì lượng hữu cơ và độ phì trong đất (Kang và ctv, 1984).

(4) Dẫn liệu từ hai tác phẩm của nhiều tác giả khác nhau, phải liệt kê dù các tác giả và phân biệt nhau bằng dấu chấm phẩy (;). Thí dụ:

Có nhiều loại mô hình thủy lợi đã được phát triển trong các hệ thống canh tác khác nhau (Mahbub và ctv, 1975; Kraatz, 1975).

(5) Nếu dẫn liệu không đều được tài liệu gốc mà ghi nhận nhờ một tài liệu khác của tác giả khác (hạn chế tối đa hình thức này).

Briskey (1963) cho rằng ..... (trích dẫn bởi Nguyễn Ngọc Tuân, 1996).

## 6. Tài liệu tham khảo và sách trích dẫn

Tài liệu tham khảo phải bao gồm tất cả các tác giả với công trình có liên quan đã được trích dẫn trong khóa luận. Các chi tiết phải được ghi đầy đủ, rõ ràng và chính xác để độc giả quan tâm có thể tìm được tài liệu đó. Hiện nay có nhiều hệ thống qui định khác nhau. Dưới đây là cách viết thống nhất trong khóa luận các ngành được đào tạo tại Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh.

\* Sắp xếp tài liệu tham khảo tiếng Việt riêng, tiếng nước ngoài riêng; khối tiếng Việt sắp xếp trước. Nếu tài liệu của tác giả người nước ngoài đã được chuyển ngữ sang tiếng Việt thì sắp vào khối tài liệu tiếng Việt. Tác giả là người Việt nhưng tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì liệt kê tài liệu trong khối tiếng nước ngoài.

\* Mỗi tài liệu tham khảo và các chi tiết liên quan được trình bày trong một cụm từ, dẫn dòng đơn (dẫn dòng 1). Giữa hai tài liệu cách nhau một dòng trắng. Tên tác giả sau số thứ tự nhưng dòng dưới sẽ thụt vào một TAB (1,27 cm). Ghi tất cả tác giả của tài liệu trích dẫn, dùng liên từ và để nối giữa tác giả cuối cùng với tác giả áp chót.

\* Số thứ tự được ghi liên tục giữa các tài liệu tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

\* Tác giả người Việt và tài liệu tiếng Việt: ghi đầy đủ Họ, Họ đệm và Tên, và thứ tự theo Tên. Tài liệu tiếng nước ngoài ghi đầy đủ Họ (không có dấu phẩy theo sau), tiếp theo ghi chữ viết tắt của họ đệm (có dấu chấm) và tên (dấu chấm và dấu phẩy liền sau đó). Tài liệu tiếng nước ngoài được chuyển ngữ sang tiếng Việt thì đưa vào khối tiếng Việt, thứ tự tác giả theo Họ của tác giả nước ngoài. Ngược

lại, tác giả người Việt mà tài liệu viết bằng tiếng nước ngoài thì thứ tự của tác giả chính là HO, và ghi tác giả y như cách viết của tác giả.

### Sau đây là cách trình bày tài liệu tham khảo

\* **Bài báo đăng trên tạp chí khoa học** (ghi đầy đủ tên tác giả, năm xuất bản, tên bài báo, tên tạp chí [*Tên tạp chí (in nghiêng)*], Volume, Số Tạp chí, và số trang có bài báo).

Matthews R.B., and Hunt L.A., 1994. A model describing the growth of cassava (*Manihot esculenta* L. Crantz). *Field Crops Research* 36 (4): 69-84. Volume (Số tạp chí): Trang được tham khảo

El-Hassanin A.S., Labib T.M., and Gaber I.E., 1993. Effect of vegetation Cover and slop on runoff and soil losses from the watershed of Burundi. *Agriculture, Ecosystems and Environment* 43: 391-398.

\* **Sách** (phải ghi rõ tên tác giả, người biên tập (nếu có), thời điểm xuất bản, tựa sách đầy đủ (kể cả tựa con, nếu có), volume (nếu có), lần tái bản (nếu có), nhà xuất bản và nơi xuất bản (thành phố, quốc gia) và số trang đã tham khảo hoặc số trang của cuốn sách nếu tham khảo toàn bộ), *tên sách được in nghiêng*.

Falconer D.S., 1989. *Introduction to quantitative genetics*. 3<sup>rd</sup> edition, Longman Scientific & Technical, New York, USA, 437 pages.

Mai Đình Yên, Vũ Trung Trọng, Bùi Lai và Trần Mai Thiêm, 1979. *Nguồn loại học*. Nhà xuất bản Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà nội, 300 trang.

\* **Một chương trong một quyển sách** (ghi rõ tên (các) tác giả của chương đó, tên chương được tham khảo, *tên sách (in nghiêng)*, tên tác giả của quyển sách ấy, nhà xuất bản và nơi xuất bản, số trang được tham khảo).

Hemsworth P.H., 1990. Mating management. In *Pig Production in Australia* (Eds. J.A.A. Gardner, A.C. Dunkin and L.C. Lloyd). Butterworth, London, England, pp. 245-257.

\* **Tập san Báo cáo Hội nghị Khoa học** (ghi rõ tác giả và tên bài báo cáo, tên tác giả hiệu đính, tựa (*in nghiêng*), ngày và địa điểm hội nghị, tên nhà xuất bản).

Sváñchez M.D., 1998. Feed, animal waste and nutrient balances. In *Proceedings of the Regional Workshop on Area-Wide Integration of Crop-Livestock Activities*, Bangkok, Thailand, 18-20 June 1998. (Eds. Y.W. Ho & Y.K. Chan). FAO/RAP, Thailand, pp. 47-53.

\* **Khóa luận tốt nghiệp, Luận văn Thạc sĩ, Phó Tiến sĩ, Tiến sĩ**

Adhiri P.H., 1990. *Physio-morphological responses of upland rice to shade*. MSc. thesis, University of the Philippines Los Banos, Philippines.

Trần Huyền Công, 1994. *Một số đặc điểm sinh học của cá lóc bông (Channa micropeltes)*. Luận văn tốt nghiệp Kỹ sư Thủy sản, Đại học Nông Lâm, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

\* **Sách dịch**

Molksi N.T., 1979. *Hoá sinh thịt gia súc* (Đặng Đức Dũng dịch). Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật, Hà Nội, Việt nam, 247 trang.

\* **Tác giả là các Hiệp hội hoặc Tổ chức**

American Society of Agronomy, 1988. *Publications handbook and style manual*. American Society of Agronomy, Madison, WI., 500 pages.

\* **Tài liệu tham khảo là văn bản pháp luật:** ghi tên cơ quan ban hành văn bản trước., loại văn bản, trích yếu nội dung, Nhà xuất bản, năm (nếu có)

Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn. *Quyết định số 38/2006/QĐ-BNN ngày 16/05/2006 V/v ban hành quy định phòng chống bệnh Lở mồm long móng gia súc*.

\* **Tài liệu tham khảo từ hệ thống internet** (ghi rõ tên tác giả, tựa đề, cơ quan (nếu có), tháng, năm, nơi đã tiếp cận và đường dẫn khi truy xuất)

Anklesaria F., McCahill M., Linder P., Johnson D., Torrey D., and Alberti B., "The Internet Gopher Protocol (a distributed document search and retrieval protocol)", RFC 1436, University of Minnesota, tháng 03 năm 1993.

<URL:ftp://ds.internic.net/rfc/rfc1436.txt;type=a>

Berners-Lee T., "Hypertext Transfer Protocol (HTTP)", CERN, tháng 10 năm 1993.

URL:<ftp://info.cern.ch/pub/www/doc/http-spec.txt.Z>

Estate News (2001, November 8). "Land Price in District 12 and Bình Chánh Goes Up." 8 November 2001. Truy cập ngày 15 tháng 12 năm 2002.  
<<http://www.vnhousing.com/news/indexs.html>>.

Megacities 2000. "Megacities Codex." 1996. Truy cập ngày 4 tháng 01 năm 2002.  
<<http://www.megaciies.nl.codex.html>>

Rakodi, Carole. "Poverty in the Peri-Urban Interface." Department for International Development (DFID), nd. Truy cập ngày 13 tháng 3 năm 2002.  
<[www.dfid.gov.uk](http://www.dfid.gov.uk/)>.

## 2.6. Phụ lục

Mục đích của phụ lục là trứ thông tin và liệt kê những bảng số liệu liên quan để người đọc quan tâm có thể kiểm tra và tra cứu. Có thể phụ lục chứa các số tính toán thống kê (chủ yếu là các bảng ANOVA, Tuong quan) hoặc mô tả các phương pháp phân tích, phương pháp thực hiện còn tương đối mới mà người đọc chưa hoàn toàn quen thuộc.

Nếu tác giả khóa luận sử dụng phiếu điều tra (questionnaire), bảng điều tra phải được trình bày trong phụ lục theo đúng hình thức đã được sử dụng, không nên kết cấu hay hiệu đính lại. Các tính toán từ mẫu điều tra được trình bày tóm tắt trong các bảng biểu của bài viết và có thể trình bày trong phần Phụ lục.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Size: 13  
in hoa, đậm

(10 dòng trống)

## KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Size: 25  
in hoa, đậm

(5 dòng trống)

HIEU LỰC CỦA MỘT SỐ CHẾ PHẨM CHÚA CÁC  
NGUYÊN TỐ ĐÁT HIỂM ĐEN SINH TRƯỞNG  
CÂY DAY XANH QUẢ DÀI

Size: 16, in  
hoa, đậm

(8 dòng trống)

Họ và tên sinh viên: NGUYỄN VĂN A  
Ngành: NÔNG HỌC  
Niên khóa: 2003-2007

Size: 13, in  
dậm

Tháng /2006

## TÊN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

(4 dòng trống)

Tác giả

(3 dòng trống)

### TÊN TÁC GIẢ

(4 dòng trống)

Khóa luận được đệ trình để đáp ứng yêu cầu  
cấp bằng (Kỹ sư, Cử nhân, Bác sỹ) ngành  
tên ngành

(5 dòng trống)

Giáo viên hướng dẫn:  
Học hàm, học vị, chức danh và họ tên của giáo viên hướng dẫn

Tháng ..... năm .....

## TÓM TẮT (chữ in, cỡ 18, tô đậm)

(1 dòng trống)

Đề tài nghiên cứu "Hiệu lực của một số chế phẩm chứa các nguyên tố đất hiếm đến sinh trưởng của cây dây xanh quả dài (*Corchorus olitorius*)" được tiến hành tại....., thời gian từ ..... đến ..... Thí nghiệm được bố trí theo kiểu ..... (đoạn thứ 1)

Kết quả thu được .....

# MỤC LỤC

(chữ in, cỡ 18, tô đậm)

PHỤ LỤC 4

(1 dòng trống)

Trang	Trang
Trang tựa	i
Cảm tạ	ii
Tóm tắt	iii
Mục lục	iv
Danh sách các chữ viết tắt	v
Danh sách các hình	vi
Danh sách các bảng	vii
<b>CHƯƠNG 1. MỞ ĐẦU</b>	1
<b>CHƯƠNG 2. TỔNG QUAN</b> (chi tiết đến mục, tiểu mục)	4
<b>CHƯƠNG 3. NỘI DUNG (VẬT LIỆU) VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b>	20
3.1. Bố trí thí nghiệm	21
3.1.1 Địa điểm	23
3.1.2 Thời gian	25
3.2. Các chỉ tiêu theo dõi	26
<b>CHƯƠNG 4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN</b> (chi tiết đến mục, tiểu mục....)	40
<b>CHƯƠNG 5. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ</b>	50
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
<b>PHỤ LỤC</b>	

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
 ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM  
 Khoa/Bộ môn .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
 TP.HCM, ngày... tháng.... năm.....

Hội đồng bảo vệ ngành.....

## PHIẾU CHÁM BẢO VỆ LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

(dùng cho các thành viên của Hội đồng bảo vệ)

1. Họ và Tên sinh viên: .....
2. MSSV: ..... Lớp: ..... (ngành) .....
3. Tên đề tài: .....
4. Giảng viên hướng dẫn: .....
5. Đánh giá và cho điểm (theo thang điểm 100)

### 5.1) Bình thức (tối đa 20 điểm).....

- Khóa luận báo cáo (sạch, đẹp, lỗi, cân đối giữa các phần,...):.....
- Bản vẽ, biểu đồ, hình ảnh (đạt yêu cầu, đẹp, đúng):.....
- Trình bày (đủ, gọn, đúng giờ, lưu loát,...):.....

### 5.2) Nội dung báo cáo (tối đa 40 điểm).....

- Nội dung và Phương pháp tiến hành đề tài.....
- Phân tích kết quả & thảo luận những vấn đề liên quan đề tài.....

### 5.3) Trả lời các câu hỏi (tối đa 30 điểm).....

- của giảng viên phản biện (đủ, đúng/ thiếu, sai).....
- của Ủy viên hội đồng (đủ, đúng/ thiếu, sai).....

### 5.4) Thái độ, cách ứng xử, bắn lốp, tính sáng tạo.... (tối đa 10 điểm).....

Tổng điểm: /100

Điểm trung bình (thang điểm 10): ..... [.....] (chữ và số)

Ký tên,